

XÂY DỰNG NỀN NẾP QUẢN LÝ KỸ THUẬT Ở HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

NGUYỄN GIA THẮNG

I - MỘT VÀI NÉT VỀ TÌNH HÌNH CHUNG

Trong khoảng 20 năm qua ở miền bắc, sau khi hoàn thành cải cách ruộng đất, đưa nông dân vào con đường làm ăn tập thể, chúng ta đã tiến hành nhiều đợt cải tiến quản lý, cải tiến kỹ thuật ở các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, mang lại những kết quả rõ rệt: từng bước hoàn thiện quan hệ sản xuất ở nông thôn; một đội ngũ đông đảo cán bộ quản lý, cán bộ khoa học kỹ thuật đã được đào tạo và rèn luyện; không ít người đã tích lũy được khá nhiều kinh nghiệm quản lý và vận dụng kỹ thuật mới; nhiều tiến bộ kỹ thuật đã được đưa vào sản xuất tạo nên những năng suất 9 - 10 tấn lúa trên 1 héc ta 2 vụ sở nhiều hợp tác xã - 14 tấn trên « ruộng phần trăm »... tạo nên giá trị thu được trên 1 héc ta đất canh tác bằng 10.000 đồng; tốc độ tăng trọng lợn bình quân 20 kg/ tháng, ao cá đạt 5 - 7 tấn/ha mặt nước...

Bên cạnh những thành tích đó, việc áp dụng những tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất còn nhiều khuyết, nhược điểm:

— Kỹ thuật mới thâm nhập vào sản xuất vừa chậm vừa không vững chắc. Nhiều tiến bộ kỹ thuật thông thường vẫn chưa được áp dụng thành thạo. Các quy định kỹ thuật chưa được thi hành nghiêm chỉnh và phổ biến

— Diễn hình tiến tiến không nhận ra được. Nhiều « diễn hình » xuất hiện một thời gian rồi lại xuống. Chúng ta đã có hợp tác xã diễn hình tiến tiến của cả nước hoặc từng vùng, nhưng bên cạnh còn khá nhiều hợp tác xã trung bình và kém kéo dài, đời sống xã viên gặp khó khăn, sản phẩm hàng hóa giảm.

— Kết quả sản xuất trong thực tế chưa tương xứng với khả năng, tiềm lực khoa học kỹ thuật và sức lực mà Đảng và nhân dân ta đầu

tư cho nông nghiệp, chưa tương xứng với những tri thức mà chúng ta đã nắm được.

Có nhiều nguyên nhân nhưng trong đó, nguyên nhân căn bản là: chúng ta tiến hành hợp tác hóa nông nghiệp nhưng chưa xây dựng và hoàn thiện một nề nếp quản lý nói chung, và khi đã thấy thì lại đặt rất nhẹ vấn đề quản lý kỹ thuật; trong mọi mặt quản lý chưa lấy quản lý kỹ thuật làm cơ sở. Khi ngành và địa phương chú ý đến quản lý kỹ thuật thì lại chưa đặt đúng mức việc xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật ở cơ sở.

Tác dụng quan trọng của công tác khoa học kỹ thuật là nâng cao hiệu quả của sản xuất. Mỗi cơ sở vật chất sẽ mang lại một trình độ kỹ thuật tương xứng; một trình độ kỹ thuật đòi hỏi phải có một cơ sở vật chất nhất định, và sẽ có kết quả tối ưu nếu các điều kiện khác được quản lý tốt. Đã tiến hành sản xuất, thì dù đầu tư vật chất ít hay nhiều, đều phải sử dụng kỹ thuật tương ứng, nhất là sản xuất tập thể trên quy mô tương đối lớn, thì thành công hay thất bại tùy thuộc vào công tác quản lý trước tiên là quản lý kỹ thuật. Đúng như Mác đã nói « Một nghệ sĩ độc tấu thì chỉ phải điều khiển chính mình, nhưng một dàn nhạc thì cần phải có nhạc trưởng ». (1)

Muốn có hiệu quả sản xuất cao, người lãnh đạo sản xuất phải có đủ trình độ và điều kiện để quyết định chủ trương kỹ thuật đúng và điều khiển người sản xuất làm đúng các chủ trương đó. Nếu không có một nề nếp quản lý kỹ thuật thì sẽ không tạo được các điều kiện này.

(1) Các Mác - Tư bản Q1. T2, trang 130. Nhà xuất bản Sự Thật Hà Nội - 1960.

Đó là 2 lý do cơ bản đòi hỏi chúng ta phải khẩn trương và kiên trì xây dựng một nề nếp quản lý kỹ thuật ở hợp tác xã sản xuất nông nghiệp.

II- NỘI DUNG VÀ NGUYÊN TẮC CỦA NẾP QUẢN LÝ KỸ THUẬT

Khái niệm về từ ngữ và thực tiễn hoạt động kỹ thuật và quản lý sản xuất có thể cho phép chúng ta hiểu: nề nếp quản lý kỹ thuật là trình tự của một hệ thống công việc phải được thi hành đầy đủ, nghiêm túc, kiên trì, có hiệu lực và trở thành tập quán bảo đảm các nội dung và nguyên tắc của quản lý kỹ thuật trong sản xuất.

Nội dung cụ thể của nề nếp quản lý kỹ thuật ở các hợp tác xã bao gồm một loạt công việc, từ chuẩn bị sản xuất đến kết thúc sản xuất như sau:

A) Chuẩn bị kỹ cơ sở khoa học kỹ thuật cho toàn bộ quá trình sản xuất.

Bước chuẩn bị sản xuất này có 5 việc phải làm:

1. Xây dựng căn cứ khoa học kỹ thuật cho kế hoạch sản xuất:

Đây là công việc mà hầu hết các hợp tác xã đã làm. Song vấn đề là chất lượng kế hoạch sản xuất thường rất không đồng đều bởi vì trình độ và thông tin khoa học kỹ thuật ở các hợp tác xã không giống nhau. Tại các hợp tác xã tiên tiến và kết quả thi điểm đã chứng minh: muốn xây dựng kế hoạch tốt phải có ít nhất những tư liệu thông tin như kết quả ghi chép so sánh các chủ trương kỹ thuật đã thực hiện các năm trước, vụ trước; kết quả thi nghiệm thực nghiệm của hợp tác xã tự làm hoặc các hợp tác xã bạn cùng làm; thông báo hướng dẫn kỹ thuật và đặc tính vật tư kỹ thuật mới của huyện; số lượng và chất lượng vật tư kỹ thuật mà Nhà nước cung cấp; dự báo trung bình thời tiết và thiên tai dịch hại có thể ảnh hưởng tới sản xuất v.v... chưa nói tăng đầu tư, chỉ các nguồn thông tin này nếu được kết hợp tốt với điều kiện lao động và tài nguyên của cơ sở cũng đã có thể cho ta thu hoạch tăng hơn từ 5-7% sản lượng ở các hợp tác xã trung bình và kém, thậm chí ngay ở các hợp tác xã khá.

2. Xây dựng quy trình tiêu chuẩn, định mức kỹ thuật và kế hoạch biện pháp.

Mỗi loại công việc trong sản xuất đều phải có tiêu chuẩn cụ thể, mỗi công đoạn sản xuất phải có quy trình và định mức kỹ thuật, tiêu hao vật tư lao động (nếu có). Các quy định này lại phải kết hợp chặt chẽ thành kế hoạch, biện pháp có các định mức lao động trên từng loại đối tượng, địa bàn và thời gian, khắc phục tình trạng sao chép lại các quy định của huyện một cách máy móc, giản đơn. Công tác này

phải đạt được yêu cầu trả lời cho được 5 câu hỏi: làm gì? làm ở đâu? làm như thế nào? trong thời gian bao lâu hoặc khối lượng là bao nhiêu? được bao nhiêu công điểm?

3. Tổ chức lấy ý kiến từ xã viên đến đội sản xuất

Sau khi đã có kế hoạch, biện pháp, ban quản trị hợp tác xã phải cùng với đội trưởng làm tốt công tác lấy ý kiến của quần chúng xã viên trước khi bước vào sản xuất. Thực tế của các hợp tác xã thí điểm cho thấy, việc làm này chẳng những tranh thủ ý kiến toàn thể xã viên đối với chủ trương sản xuất của hợp tác xã khắc phục tình trạng quan liêu, mà còn làm cho họ hiểu thấu đáo về yêu cầu kỹ thuật, định mức mà họ phải thực hiện, công điểm sẽ được hưởng; xã viên sẽ không còn hoặc ít thắc mắc, hồ nghi khi bước vào sản xuất, đồng thời cũng còn giao trách nhiệm tới từng nhóm, từng người...

4. Phân công nhiệm vụ, trách nhiệm đối với các cán bộ quản trị hợp tác xã tốt địa bàn và công việc.

Ở phần lớn hợp tác xã trung bình và yếu, kém hiện nay, khi bắt tay vào sản xuất, công việc thường chỉ tập trung ở chánh phó chủ nhiệm, để đưa đến tình trạng công việc phối hợp không tốt, kết quả không hỏng việc này thì lại là việc khác. Vì vậy, khi đã xác định xong kế hoạch, biện pháp, phải phân công cụ thể từng việc, từng người trong ban quản trị hợp tác xã, xác định rõ trách nhiệm, quyền hạn và chế độ báo cáo thỉnh thị v.v...

5. Chuẩn bị tốt cơ sở vật chất kỹ thuật và vật tư kỹ thuật.

Quy trình sản xuất chỉ xây dựng trên cơ sở vật chất có thể có được trong vụ sản xuất. Trong hoàn cảnh hiện nay, các hợp tác xã tiên tiến đều cố gắng khẩn trương chuẩn bị cơ sở vật chất và vật tư kỹ thuật trước khi bắt tay vào sản xuất, kiên quyết không để bị động. Nội dung cơ bản của công tác này là:

— Ra soát lại về chất lượng, số lượng hệ thống cơ sở vật chất đã có để bổ sung và sửa chữa kịp thời.

— Mua sắm những vật tư thiết bị do Nhà nước cung cấp.

— Mua sắm những vật tư kỹ thuật cần thiết nhưng Nhà nước không cung cấp mà ở các cơ quan bạn có thừa.

Hợp tác xã Vũ Thắng do có điều kiện làm tốt công tác này, nên hầu như chưa bị lỡ kế hoạch do chủ quan gây nên.

B). Làm tốt công tác chỉ đạo thực hiện

1. Bám sát địa bàn, theo dõi chặt chẽ

Các hợp tác xã tiên tiến có kinh nghiệm trong việc chỉ đạo sản xuất đều đã biết, chia toàn bộ quá trình sản xuất ra thành nhiều công đoạn khác nhau, cử cán bộ kỹ thuật và

kế hoạch kiểm tra và luôn có biện pháp ứng phó kịp thời. Nhờ vậy, các hợp tác xã này đã khắc phục tương đối tốt tác hại của sâu bệnh, thời tiết, góp phần tích cực nâng cao năng suất cây trồng, vật nuôi.

2. Kiểm tra và nghiệm thu kỹ thuật

Công việc này vẫn thường được nhắc tới ở các hợp tác xã, nhưng chất lượng tổ chức thực hiện thì khác nhau xa. Các hợp tác xã tiên tiến thường tổ chức kiểm tra nghiệm thu từng khâu việc, tại đồng ruộng, chuồng trại. Kiên quyết bắt làm lại những trường hợp làm sai lầm lâu những chỉ tiêu kỹ thuật đã đề ra. Chỉ phạt công điểm đối với những khâu kỹ thuật không thể làm lại được. Muốn vậy phải tổ chức nghiệm thu 3 cấp: hợp tác xã với đội - đội với nhóm - nhóm với cá nhân. Cần chăm dùi tình trạng nghiệm thu hình thức ở nhà đội trưởng hoặc tại trụ sở hợp tác xã như phân nhiều các hợp tác xã hiện nay đang làm.

3. Theo dõi chặt chẽ và ghi chép đầy đủ quá trình sản xuất và các yếu tố có ảnh hưởng tới kết quả sản xuất.

Theo dõi ghi chép, tích lũy căn cứ khoa học cần thiết để không ngừng nâng cao năng lực làm chủ đối với thiên nhiên, đất đai, cây trồng và kỹ thuật. Đó là điều kiện không thể thiếu được để có thể vận dụng nhanh, mạnh và vững chắc tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Hiện nay, công tác này chưa được làm tới ở các hợp tác xã nông nghiệp. Các hợp tác xã tiên tiến đã bắt đầu chú ý, nhưng do chưa có tổ chức và phương pháp tốt nên việc làm còn chấp vá...

C) Tổng kết rút kinh nghiệm nâng cao trình độ kỹ thuật trong sản xuất

Việc tổng kết rút kinh nghiệm về mặt khoa học kỹ thuật ở hầu hết các hợp tác xã hiện nay còn rất sơ sài vì thiếu những căn cứ số liệu, tài liệu cần thiết. Muốn việc tổng kết có chất lượng cao, rút ra được những bài học thiết thực, cần phải có những tư liệu như kết quả các thực nghiệm, số liệu ghi chép trong quá trình sản xuất (tình hình chất lượng và thời gian thực hiện các quy trình sản xuất, các yếu tố thiên nhiên xảy ra trong quá trình sản xuất), kết quả thu hoạch thực tế so với kế hoạch dự kiến, các kết quả sản xuất và thực nghiệm của các hợp tác xã lân cận v.v...

Tóm lại, qua thực tiễn công tác quản lý kỹ thuật ở hợp tác xã sản xuất nông nghiệp, có thể nêu lên đây những nội dung của công tác quản lý kỹ thuật có tính chất nguyên tắc nhằm bảo đảm đưa nhanh và vững chắc những tiến bộ khoa học - kỹ thuật vào sản xuất:

1. Những tiến bộ khoa học - kỹ thuật đưa vào sản xuất phải là kết quả của công tác điều tra, nghiên cứu khoa học - kỹ thuật, của việc tổng kết kinh nghiệm sản xuất vừa qua và kinh nghiệm lâu đời của quần chúng nông dân đã được thực tế kiểm nghiệm.

2. Các biện pháp kỹ thuật phải được quy định hết sức cụ thể dưới dạng quy trình, tiêu chuẩn, quy phạm, định mức kỹ thuật...

3. Phân công trách nhiệm hết sức cụ thể; tập huấn, huấn luyện phải hết sức chu đáo, tỷ mỉ.

4. Kiểm tra, nghiệm thu nghiêm túc; thưởng phạt kịp thời, công minh.

III - NHỮNG TỔ CHỨC VÀ ĐIỀU KIỆN CẦN THIẾT ĐẢM BẢO XÂY DỰNG THANH CÔNG MỘT NỀN NẾP QUẢN LÝ KỸ THUẬT Ở HỢP TÁC XÃ SẢN XUẤT NÔNG NGHIỆP

a) Xây dựng tiêu ban khoa học kỹ thuật ở hợp tác xã.

Như đã trình bày ở phần trên, muốn làm tốt việc xây dựng nền nếp quản lý kỹ thuật ở hợp tác xã sản xuất nông nghiệp phải có một trình độ nghiệp vụ nhất định; phải có một tổ chức chặt chẽ và phù hợp với tình hình cụ thể của mỗi hợp tác xã.

Ở các hợp tác xã, nói chung hiện nay, chưa đáp ứng được yêu cầu đó, đặc biệt, phần lớn cán bộ khoa học kỹ thuật hiện có ở cơ sở còn đứng ngoài hệ thống quản lý, cán bộ quản lý hợp tác xã thì lúng túng trong việc sử dụng đội ngũ này.

Một số hợp tác xã như Trác Văn, Tiến Nội, Đồng Tiến... đã đưa anh chị em cán bộ khoa học kỹ thuật vào một tổ chức làm nhiệm vụ quản lý và xây dựng nền nếp quản lý kỹ thuật. Một số công việc cụ thể mà anh, chị em đã làm được như giúp ban quản trị hợp tác xã xây dựng các quy trình kỹ thuật, huấn luyện kỹ thuật cho xã viên, kiểm tra, nghiệm thu kỹ thuật tại đồng ruộng, chuồng trại chăn nuôi... đã góp phần nâng cao rõ rệt hiệu quả sản xuất, khắc phục dần tình trạng làm ẩu, làm sai quy trình kỹ thuật. Mặt khác, còn giúp các đồng chí lãnh đạo hợp tác xã phát hiện và xử lý kịp thời những yêu cầu cụ thể của sản xuất..., các đồng chí có nhiều thời gian hơn để tập trung vào việc chung của hợp tác xã. Hiện nay, các tỉnh Hà Nam Ninh, Thái Bình đã có chủ trương cho triển khai tổ chức này tại các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp toàn tỉnh.

b) Việc chuyên môn hóa ở trong sản xuất.

Lênin đã chỉ rõ: « Trong nền sản xuất dựa trên cơ sở lao động thủ công, kỹ thuật chỉ có thể tiến bộ được dưới hình thức phân công thời » (2).

Kinh nghiệm ở các hợp tác xã tiên tiến đã chứng minh lời nói của Lênin. Việc chuyên môn hóa lao động sẽ nâng cao tinh thần trách nhiệm và kỹ năng lao động của người sản xuất, và công tác kiểm tra, đánh giá kết quả lao động sẽ dễ dàng hơn. Đó là cơ sở quan trọng để xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật tại từng đội sản xuất.

c) Những điều kiện cần thiết.

1. Cách mạng quan hệ sản xuất phải bảo đảm cho việc thực hiện nề nếp quản lý kỹ thuật tại cơ sở; các bước của nề nếp quản lý kỹ thuật trên đây sẽ góp phần tích cực bảo đảm quyền làm chủ tập thể của quần chúng xã viên, nâng cao năng lực làm chủ đối với điều kiện sản xuất, nâng cao trình độ quản lý của cán bộ cơ sở. Nề nếp này chỉ có thể duy trì nếu nguyên tắc phân phối theo lao động được thực hiện đúng, nếu chất lượng và số lượng lao động là tiêu chuẩn chính trong việc xét thưởng phạt...

2. Cách mạng tư tưởng và văn hóa ở nông thôn cũng phải tập trung phục vụ việc xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật tại cơ sở. Chúng ta đang xây dựng một nề nếp sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa — nền sản xuất chuyên môn hóa sâu và hợp tác hóa rộng. Người lao động phải hiểu rõ mục đích, ý nghĩa công việc mình làm và phải làm đúng chất lượng của công việc đó. Vì vậy, người lao động phải có một trình độ văn hóa và kỹ thuật nhất định mới có thể tiếp thu những tri thức cần thiết. Đối với cán bộ quản lý hợp tác xã, phải có trình độ tổ chức, quản lý kinh tế, quản lý kỹ thuật, có khả

năng nắm vững đường lối của Đảng và tổ chức quần chúng thực hiện.

Từ đó ta thấy, 3 cuộc cách mạng — cách mạng quan hệ sản xuất, cách mạng văn hóa và tư tưởng, cách mạng khoa học — kỹ thuật — gắn bó với nhau, ảnh hưởng chi phối và thúc đẩy lẫn nhau trong quá trình xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật của sản xuất, xây dựng con người lao động mới có văn hóa, kỹ thuật, có kỷ luật, làm việc có năng suất cao.

3. Cải tiến lề lối làm việc của các cơ quan có liên quan tới sản xuất ở hợp tác xã, phục vụ tốt cho việc xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật. Hoạt động sản xuất diễn ra ở cơ sở không những liên quan tới tất cả mọi người trong cơ sở đó mà còn liên quan tới nhiều ngành nhiều cấp trong cơ cấu Nhà nước ta. Không thể xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật ở cơ sở trong khi cơ quan cấp trên lại hoạt động không có nề nếp. Vì thế chúng tôi nghĩ rằng, với tinh thần Nghị quyết 2 của Ban chấp hành trung ương Đảng « Tất cả cho cơ sở, vì cơ sở », các cơ quan quản lý kỹ thuật cấp trên phải lấy nề nếp quản lý trên đây của cơ sở làm gốc, cải tiến hoạt động của đơn vị mình sao cho nề nếp của cơ sở được đảm bảo, mới có thể giúp đỡ một cách thiết thực cho cơ sở. Muốn vậy, nề nếp quản lý kỹ thuật trên đây phải được nghiên cứu và thống nhất ở các cơ quan có liên quan. Từ đó, xây dựng lại chế độ làm việc của từng đơn vị, sửa đổi những quy chế không hợp lý, hoàn chỉnh lề lối làm việc thiết thực góp phần mau chóng xây dựng nề nếp quản lý kỹ thuật tại các hợp tác xã sản xuất nông nghiệp trong cả nước.

(2) *Lênin toàn tập, Tập 8, trang 547. Nhà xuất bản Sự thật.*

Cơ giới hóa...

(Tiếp theo trang 15)

3. Về phương hướng kỹ thuật, đề nghị chỉ trang bị những máy móc công cụ đã qua thí nghiệm thực nghiệm thấy là phù hợp với điều kiện sản xuất ở Tây Nguyên.

4. Sản xuất nông nghiệp ở Tây Nguyên rất phong phú với nhiều vùng sản xuất, nhiều loại cây, còn đòi hỏi phải tổ chức nghiên cứu cơ giới hóa và điện khí hóa nông nghiệp một

cách có hệ thống từ điều tra cơ bản về đặc điểm tự nhiên và kinh tế xã hội, đến nghiên cứu các vấn đề kỹ thuật và quản lý làm cơ sở cho việc xây dựng phương hướng quy hoạch hoàn chỉnh cho vùng. Để thực hiện được nhiệm vụ này đề nghị nhà nước cho phép tổ chức 1 cơ sở nghiên cứu về cơ giới hóa nông nghiệp ở địa bàn Tây Nguyên làm Phân viện của Viện công cụ và cơ giới hóa nông nghiệp.